TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGÃ BẢY
TỈNH HẬU GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 15/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 31/7/2019.
V/v: "Xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ BẢY

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Kim Cương.
Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hải.

2. Ông Lê Văn Tỉnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Thẩm - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Bảy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Bảy tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thu Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Bảy mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 57/2019/HNGĐ-ST, ngày 09/4/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2019/QĐST-HNGĐ, ngày 12/7/2019, về việc "Xin ly hôn", giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Nguyễn Phạm D, sinh năm: 1985. (Có mặt)

Trú tại: Ấp ĐB, xã TT, thị xã NB, tỉnh Hậu Giang.

2. Bị đơn: Lê Linh K, sinh năm: 1988. (Vắng mặt)

Trú tại: Ấp ĐB, xã TT, thị xã NB, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 09/4/2019 và tại phiên tòa nguyên đơn Nguyễn Phạm D trình bày:

Chị D và anh K quen biết, tìm hiểu nhau một thời gian sau đó được gia đình hai bên tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn năm 2013 tại Ủy ban nhân dân xã TT, thị xã NB, tỉnh Hậu Giang, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Thời gian đầu cuộc sống gia đình hạnh phúc; sau đó xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau, không tôn trọng lẫn nhau, giữa hai vợ chồng không có tiếng nói chung, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Mâu thuẫn kéo dài không hàn

gắn lại được, anh K đã bỏ địa phương đi từ tháng 4 năm 2015 cho đến nay, chị D đã làm thủ tục thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú, năm 2018 chị D yêu cầu tuyên bố mất tích đối với anh K và được Tòa án nhân dân thị xã Ngã Bảy tuyên bố anh Lê Linh K mất tích theo quyết định giải quyết việc dân sự số 11/2018QĐDS-ST ngày 17/8/2018. Hiện nay chị D không còn tình cảm vợ chồng nên yêu cầu được ly hôn anh Lê Linh K.

Về con chung: Có 01 con chung tên Lê Tuấn F1 (giới tính: Nam); sinh ngày 27/3/2014. Hiện nay con chung đang sống với chị D, sau khi ly hôn chị D yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu anh K cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Đối với bị đơn Lê Linh K đã bị tuyên bố mất tích và Tòa án nhân dân thị xã Ngã Bảy đã niêm yết tất cả các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật nhưng bị đơn Lê Linh K vắng mặt; không cung cấp lời khai, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Bảy tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

Đối với các đương sự: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn đã bị tuyên bố mất tích không xác định được chỗ ở nên không cung cấp lời khai; không tham gia hòa giải; không tham gia phiên họp kiểm tra việc tiếp cận, giao nộp và công khai chứng cứ theo quy định.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Nguyễn Phạm D được ly hôn với anh Lê Linh K; con chung giao cho chị D nuôi dưỡng, anh K chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung; tài sản chung, nợ chung không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn Lê Linh K đã bị tuyên bố mất tích và Tòa án đã niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng nhưng bị đơn vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị D và anh K quen biết, tìm hiểu nhau một thời gian sau đó được gia đình hai bên tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn năm 2013

tại Ủy ban nhân dân xã TT, thị xã NB, tỉnh Hậu Giang, do đó hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Thời gian đầu cuộc sống gia đình hạnh phúc; sau đó xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau, giữa hai vợ chồng không có tiếng nói chung, không tôn trọng lẫn nhau; anh K đã bỏ địa phương đi liên tục từ tháng 4/2015 cho đến nay. Chị D đã làm thủ tục thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú, đến năm 2018 chị D yêu cầu tuyên bố mất tích đối với anh K và được Tòa án nhân dân thị xã Ngã Bảy tuyên bố anh Lê Linh K mất tích theo quyết định giải quyết việc dân sự số 11/2018QĐDS-ST ngày 17/8/2018. Nhận thấy anh K và chị D đã không sống chung trong một thời gian dài, anh chị không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị D được ly hôn anh K theo quy định của Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Có 01 con chung tên Lê Tuấn F1 (giới tính: Nam); sinh ngày 27/3/2014. Nhận thấy từ khi ly thân đến nay cháu F1 sống chung với chị D; anh K bỏ địa phương đi không rõ tin tức nên Hội đồng xét xử thống nhất giao cháu F1 cho chị D tiếp tục nuôi dưỡng.

Chị D không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con chung nên anh K chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh Lê Linh K không ai được quyền cản trở.

[4] Về tài sản chung: Không có.

[5] Nợ chung: Không có.

[6] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28; Điều 35; khoản 4 Điều 147; Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Nguyễn Phạm D được ly hôn anh Lê Linh K.

Về con chung: Giao cháu Lê Tuấn F1 (giới tính: Nam); sinh ngày 27/3/2014 cho chị D chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành; anh K chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh Lê Linh K không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn Nguyễn Phạm D phải nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng)*. Chuyển tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0019145 ngày 09/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ngã Bảy thành án phí, nguyên đơn không phải nộp thêm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2, luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự được quyền thỏa thuận thi hành án, được quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công Ki tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi bị đơn cư trú.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND TX. Ngã Bảy;
- CCTHA TX. Ngã Bảy;
- UBND xã TT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Huỳnh Kim Cương